

TIẾNG VIỆT

Đầu đọc mã vạch HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG



THẬN TRỌNG :

Hướng dẫn sử dụng này mô tả đầu đọc mã vạch. Khi bạn muốn sử dụng máy may của mình với sản phẩm kèm theo này, hãy tham khảo “Các biện pháp phòng ngừa an toàn” trong Hướng dẫn sử dụng máy may của bạn một cách cẩn thận cho đến khi bạn hiểu đầy đủ các biện pháp phòng ngừa trước.

NỘI DUNG

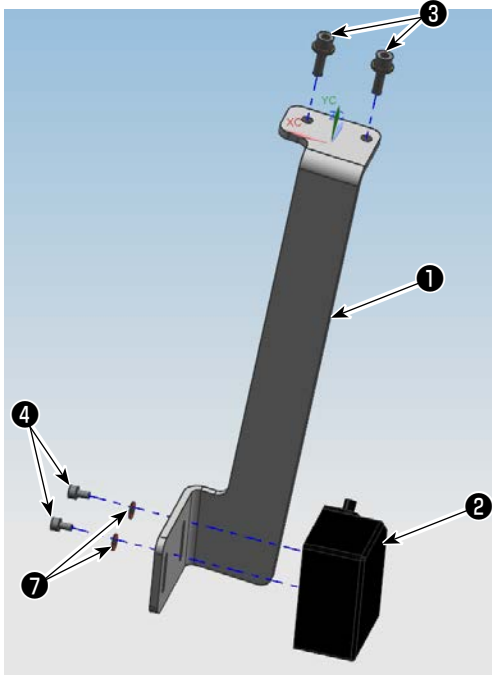
1. Lắp đặt các bộ phận	1
2. Cài đặt chức năng mã vạch	3
2-1. Cài đặt các chức năng mã vạch trên bảng điều khiển	3
2-2. Cài đặt số mã vạch.....	4
2-3. Hủy số mã vạch.....	5
2-4. Cách sử dụng đầu đọc mã vạch.....	5

1. Lắp đặt các bộ phận



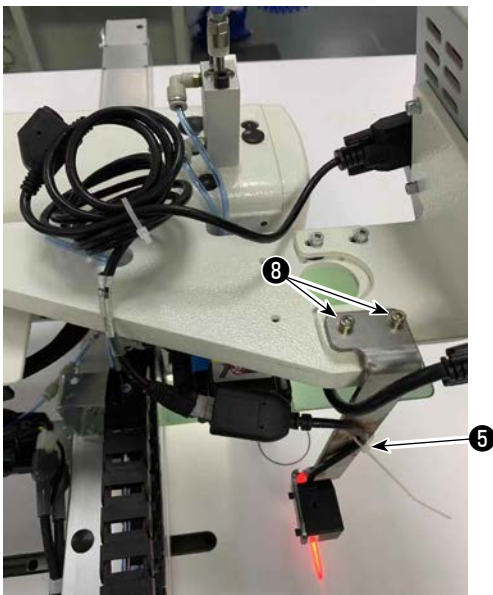
CẢNH BÁO :

Đảm bảo TẮT nguồn cấp điện và cấp khí cho máy may trước khi gắn những bộ phận để ngăn ngừa các tai nạn xảy ra do vô tình khởi động máy may.

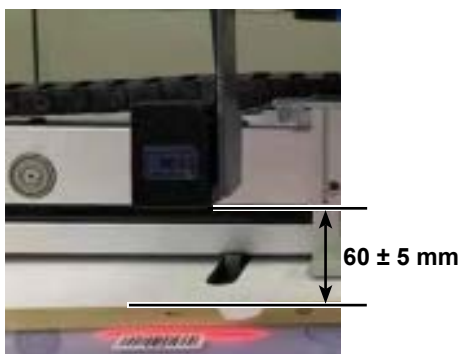


1) Gắn chặt đầu đọc mã vạch **2** và tấm gắn **1** bằng vít **4**.

Số	Số bộ phận	Tên bộ phận	Số lượng
1	40234788	Tấm gắn đầu đọc mã vạch	1
2	40235199	Đầu đọc mã vạch	1
3	40234468	Ốc vít	2
4	40235200	Ốc vít	2
5	40235332	Băng kẹp cáp	1
6	40235331	Mã vạch	1
7	40234514	Gioăng	2



2) Tháo ốc vít **3** (hai chiếc) khỏi để gắn băng điều khiển. Lắp tấm gắn **1** bằng ốc vít **3** (hai chiếc).

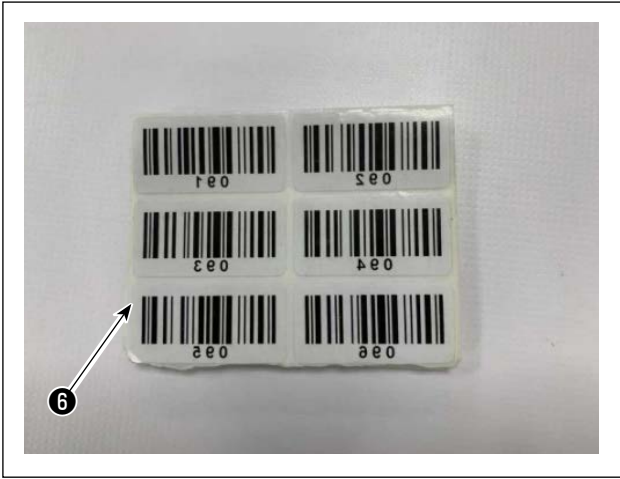


3) Điều chỉnh vị trí của đầu đọc mã vạch **2** để có khoảng cách 60 ± 5 mm. Sau đó, siết chặt nó bằng vít **4**.


Kết nối phích cắm của đầu đọc mã vạch với băng điều khiển. Luồn băng kẹp cáp **5** qua lỗ tấm gắn **1** và bó dây đầu đọc mã vạch bằng băng kẹp cáp.

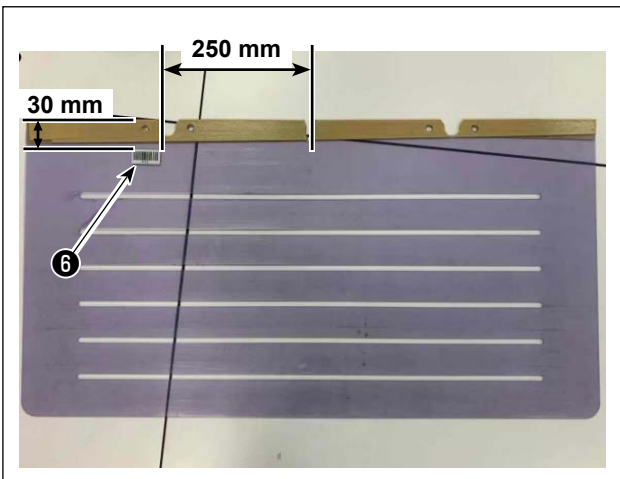


Khi bó dây mã vạch, nới lỏng dây gắn đầu đọc mã vạch.




4) Lấy ra một con dấu từ bộ dấu mã vạch **6** được cung cấp.

 Được cung cấp một trăm con dấu mã vạch (với số sê-ri từ 001 đến 100).

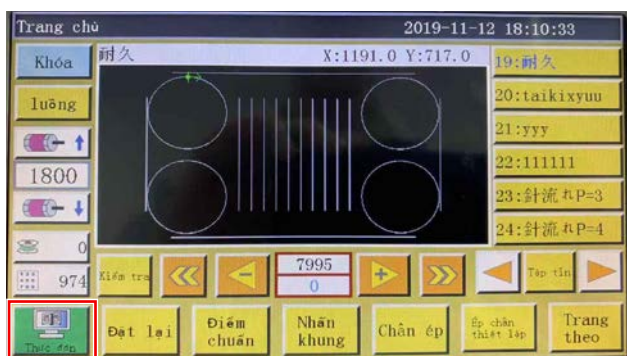


5) Dán con dấu mã vạch vào hộp bằng cách tâm của hộp bằng 250 mm (hướng dẫn cài đặt) và cách mặt dưới của hộp bằng 30 mm.

 Vị trí dán nói trên được đề xuất. Việc dán con dấu mã vạch ở bất kỳ vị trí nào mà không cản trở việc nhận dạng con dấu mã vạch bằng đầu đọc mã vạch đều được chấp nhận.

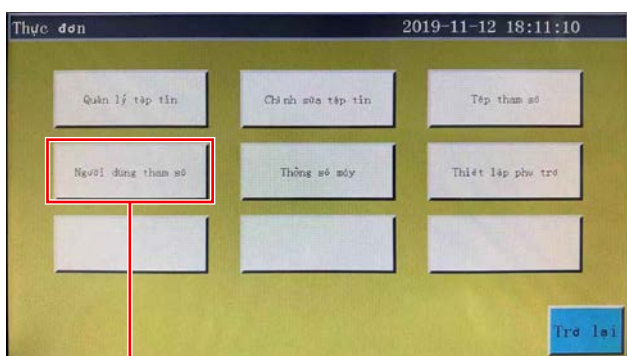
2. Cài đặt chức năng mã vạch

2-1. Cài đặt các chức năng mã vạch trên bảng điều khiển



A

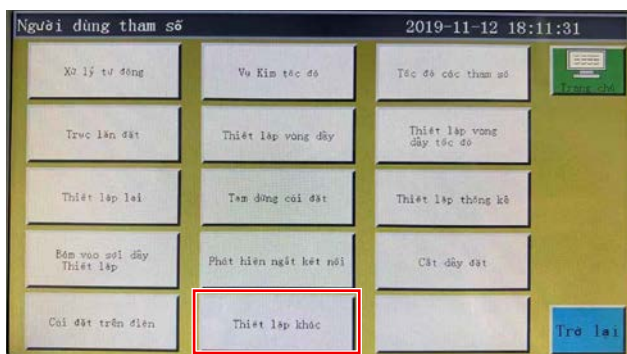
1) Nhấn nút A.



B

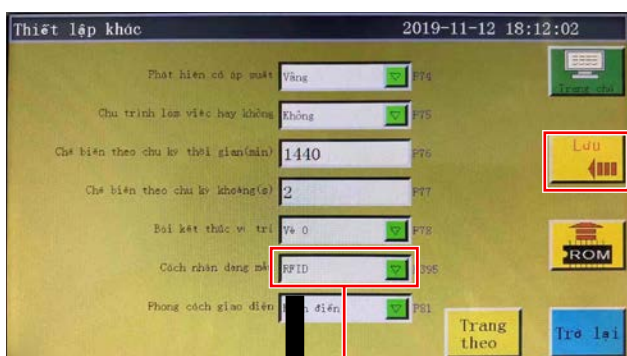
2) Nhấn nút B.

Ở trạng thái mặc định, mật khẩu cài đặt gốc được cung cấp. Mật khẩu là "11111111".



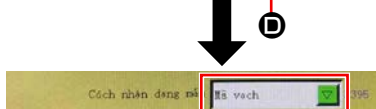
C

3) Nhấn nút C.

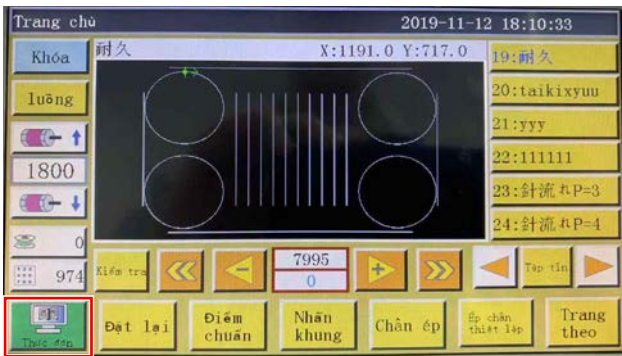


4) Để cho phép đầu đọc mã vạch nhận dạng mẫu, hãy đổi D từ "Nhận dạng điện tử" thành "Mã vạch".

Sau đó, nhấn E.

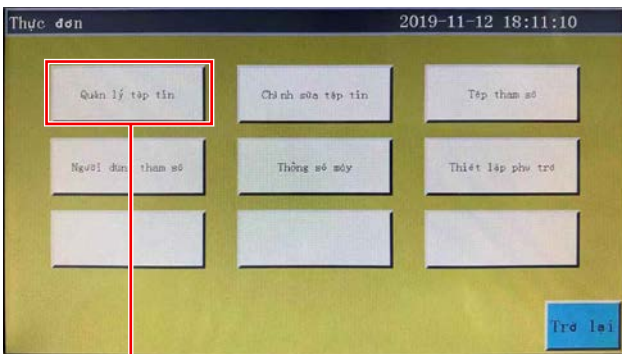


2-2. Cài đặt số mã vạch



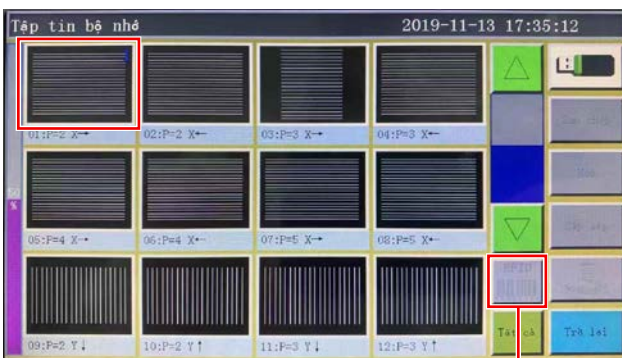
A

1) Nhấn nút **A**.



B

2) Nhấn nút **B**.



C

3) Chọn tập tin mẫu may bạn muốn đọc và nhấn nút **C**.



D

4) Nhấn nút **D**.
Lưu dữ liệu.

2-3. Hủy số mã vạch

Khi bạn muốn hủy số đầu đọc mã vạch, trước tiên cần cài đặt số hiện tại thành giá trị lớn nhất (số lớn nhất trong số các số chưa được gán, chẳng hạn như 100). Sau đó, đổi số đó thành “0”.

Ví dụ)

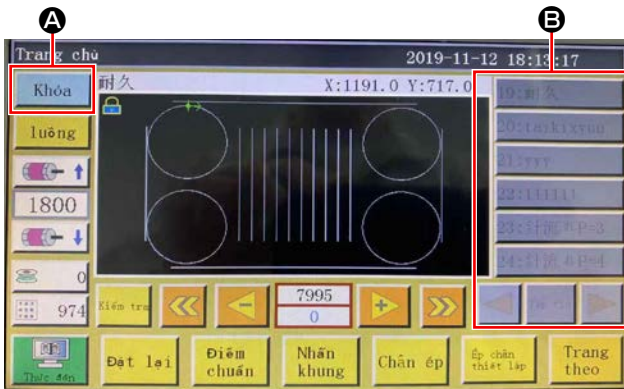
1	2	3	4	5	6
		↓			
		0			

1	2	3	4	5	6
		↓			
		7 (hoặc 8 đến 100)			

Khi số “3” được đổi thành “0”, thì các số “4, 5 và 6” tiếp theo đã đăng ký cũng sẽ bị xóa.

Để ngăn ngừa việc xóa các số đã đăng ký nói trên mà bạn không muốn xóa, trước tiên hãy cài đặt số mã vạch thành giá trị lớn nhất có sẵn “7”, sau đó đổi thành “0”.

2-4. Cách sử dụng đầu đọc mã vạch



1) Nhấn nút **A** để khóa chuyển đổi mẫu.

Mã vạch được kích hoạt bằng cách khóa chuyển đổi mẫu.
 Khi chuyển đổi mẫu được khóa, danh sách mẫu **B** sẽ đổi màu thành màu xám.



2) Đặt con dấu mã vạch vào hộp băng ngay dưới đầu đọc mã vạch.

Khi đầu đọc mã vạch nhận ra mã vạch, thì đầu đọc mã vạch phát ra tiếng bíp.

Nếu đầu đọc mã vạch không phát ra tiếng bíp, hãy điều chỉnh vị trí của đầu đọc mã vạch theo chiều dọc.
 Nếu mẫu không được đổi ngay cả khi đầu đọc mã vạch phát ra tiếng bíp, hãy kiểm tra tính năng tự khóa.



3) Kiểm tra xem mẫu máy có được chuyển đổi thích hợp hay không.